TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM** Số: 09/2024/QĐ – TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *B, ngày 17 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Đặng Trần Anh Dũng.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Bảy.

Ngày 17/06/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 09/2024/QĐ - TA ngày 10/06/2024 đối với:

Họ và tên: **Trần Duy V**, sinh năm: 1972; số căn cước công dân: 035072006935; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đội 5, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam; hiện đang bị quản lý tại Trung tâm điều trị nghiện ma tuý và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Duy H (đã chết) và bà Trần Thị M; vợ: Trần Thị N (đã ly hôn). Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 01/03/2022 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 07/03/2024 chấp hành xong.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 01/03/2022 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; chấp hành xong ngày 07/03/2024. (có mặt)

Phiên họp có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Minh Khuê – Cán bộ Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam:* Bà Nguyễn Thị Thúy Tình – Kiểm sát viên.

3. *Đại diện Công an xã H:* Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Phó Trưởng Công an xã.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy V như sau:

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 04/2022/QĐ-TA ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện B đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy V với thời gian **24** (hai mươi bốn) tháng. V chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam từ ngày 07/3/2022 đến ngày 07/3/2024. Tại Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 28/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 của Ủy ban nhân dân xã H đã quyết định quản lý sau cai nghiện đối với V từ ngày 11/3/2024 đến ngày 11/3/2026. Tại bản tường trình ngày 05/6/2024 V thừa nhận sau khi chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc thì V vẫn sử dụng ma túy Heroine, lần gần nhất sử dụng là vào ngày 04/6/2024. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 05/6/2024 đã xác định Trần Duy V nghiện ma túy Heroine.

Ngày 05/6/2024 Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam đã lập Biên bản vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế về hành vi "*Trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà tái nghiện*" đối với Trần Duy V.

Ngày 05/6/2024 ông Trần Duy Y là anh trai V có đơn đề nghị đưa V đi cai nghiện bắt buộc. Cùng ngày V đã được nhận Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, được đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và V không có đề nghị hay ý kiến gì.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B có quan điểm: Trần Duy V là người nghiện ma túy; trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy đối với V từ ngày 11/3/2024 đến ngày 11/3/2026 V đã tái nghiện. Do vậy Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp đưa V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam, địa chỉ: Thị trấn B, huyện K, tỉnh Hà Nam với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị - Trần Duy V trình bày quan điểm: Việc anh bị Uỷ ban nhân dân xã H, huyện B lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa anh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thực tế. Anh không có đề nghị hay ý kiến gì về hồ sơ. Anh nay đã thực sự ăn năn hối cải và đề nghị Thẩm phán – Chủ trì phiên họp xem xét đến điều kiện sức khỏe của anh đang bị nhiễm HIV, mẹ đẻ đã cao tuổi để giảm thời gian cai nghiện bắt buộc đối với anh, tạo điều kiện cho anh sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã H có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện B thụ lý hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng

thẩm quyền; quá trình chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa Trần Duy V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định do vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện B chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy V theo quy định với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa Trần Duy V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Hồ sơ được lập đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Luật Phòng chống ma túy, Nghị định số 90 ngày 01/7/2016 và Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021.

Xét thấy Trần Duy V là đối tượng nghiện ma túy; trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy đối với V từ ngày 11/3/2024 đến ngày 11/3/2026 V đã tái nghiện.

Ngày 05/06/2024, Trần Duy V đã được đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. V không phản đối, khiếu nại về việc bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những phân tích trên, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị định số 90 ngày 01/7/2016 và Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và đúng thực tế vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy V để giúp đỡ, giáo dục V từ bỏ việc nghiện ma túy, trở thành một công dân tốt, biết chấp hành pháp luật; góp phần ổn định tình hình trật tự và an toàn xã hội tại địa phương cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa đẩy lùi tệ nạn nghiện ma túy. Tuy nhiên xét thấy V có sức khỏe yếu, mẹ đẻ đã cao tuổi, bản thân V đã thật sự ăn năn hối cải nên cũng xem xét đến việc giảm thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy V.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trần Duy V không được hưởng tình tiết nào.

Về tình tiết tăng nặng: Trần Duy V không phải chịu tình tiết nào.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 3; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng khoản 2 Điều 105; Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Áp dụng khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị định số 90 ngày 01/7/2016 và Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy V.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** (mười tám) tháng, kể từ ngày Trần Duy V bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 05/06/2024).

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; Trần Duy V có quyền làm đơn khiếu nại quyết định gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị quyết định bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B, tỉnh Hà Nam chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam đưa Trần Duy V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo cho Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam biết kết quả thi hành./.

THẨM PHÁN
Đặng Trần Anh Dũng
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Phòng LĐ - TB&XH huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã H;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, vp.